

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN DU  
TỈNH BẮC NINH**

*Bản án dân sự sơ thẩm*  
Số: 11/2021/HNGĐ-ST.  
Ngày 28/01/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

-----  
**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.  
Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bình Thái; Bà Đào Thị Thu;  
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương, Cán bộ tòa án.  
Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 83/2020/TLST - HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang X, sinh năm 1977; Cư trú tại: Thôn Đ, xã Hoàn S, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn Đ, xã Hoàn S, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh.

(Các đương sự đều vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án anh X trình bày: Anh kết hôn với chị L năm 1997 do tự nguyện tìm hiểu và anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại gia đình anh cuộc sống bình thường đến khoảng năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do việc làm ăn kinh tế gặp khó khăn, vợ chồng không cảm thông nên xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng từ đó luôn cãi vã, cuộc sống chung rất căng thẳng. Cuối 2015 chị L bỏ về nhà đẻ tại thôn Đông, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du ở và cả hai ly thân cho đến nay. Thời gian đầu, anh có đến gọi chị L về vài lần nhưng chị ấy không về nên anh không gọi nữa. Gia đình hai bên cũng không can thiệp mà tùy anh chị xử lý. Trong suốt thời gian ly thân anh chị hầu như không L lạc và cũng không hỏi han gì đến nhau, có vài lần chị L nhắn tin cho anh nhưng chỉ là nhắn tin giục anh làm thủ tục ly hôn mà thôi. Đến nay anh nhận thấy rõ anh chị không thể chung sống. Anh chị đã không còn tình cảm gì với nhau. Các con cũng đều đã trưởng thành nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Phạm Quang Thành, sinh năm 1998 và Phạm Quang Thịnh, sinh năm 2000; Các con đều trưởng thành nên anh không yêu cầu giải quyết;

Tài sản chung, công nợ anh không yêu cầu giải quyết;

Phía chị L, Tòa án đã giao các thông báo làm việc tại gia đình chị L, bố đẻ chị L (ông Nguyễn Thế Lai) nhận các thông báo và xác nhận chị L về sống tại gia đình ông từ năm 2015 và vợ chồng chị ly thân cho đến nay. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chị L không chia sẻ với gia đình nhưng chị L có nói với gia đình là chị không thể chung sống cùng anh X. Toàn bộ các thông báo của Tòa án ông Lai xác định đã giao lại cho chị L.

Chị L luôn vắng mặt tại không có lý do vậy nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai của chị được cũng như không công bố chứng cứ và hòa giải được đối với vợ chồng chị;

Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm của mình và có ý kiến xin xử vắng mặt;

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 02 lần vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa không có lý do nên chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử chấp nhận đơn xin ly hôn của anh X.

Về con chung: Các con đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

Tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Án phí: Anh X phải nộp án phí ly hôn;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định: Anh Phạm Quang X và chị Nguyễn Thị L kết hôn năm 1997 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn;

Xét về điều kiện xin ly hôn của anh X thì thấy: Cuộc sống vợ chồng anh chị thực sự xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh X trình bày là do sự bất đồng quan điểm làm ăn kinh tế. Anh X và gia đình chị L đều xác định anh chị sống ly thân nhau từ năm 2015 đến nay. Đối với chị L, Tòa án đã thông báo lịch làm việc cũng như lịch xét xử đối với chị nhưng chị L đều vắng mặt không có lý do cũng không có lời khai gửi Tòa án như vậy xác định chị L tự từ bỏ quyền và lợi ích của mình;

Xét thấy, anh X và chị L đã ly thân nhau nhiều năm chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa anh X và chị L thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục

đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình xét cần chấp nhận đơn ly hôn của anh X, xử cho anh được ly hôn là phù hợp.

Về con chung: Các con đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết;

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Anh X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 238, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Quang X được ly hôn chị Nguyễn Thị L;

Về con chung: Các con đã trưởng thành không đề cập giải quyết;

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh X phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Xác nhận anh X đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2018/0000417 ngày 02/12/2020 của chi cục thi hành án huyện Tiên Du.

Anh X, chị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận kết quả bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- THADS huyện Tiên Du;
- UBND xã Hoàn Sơn.
- Đương sự.
- Lưu

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thúy Hằng**